TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐ-TA	*, ngày 04 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN , TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Song Lưu.

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Việt Anh.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 09/QĐ-TA ngày 26 tháng 02 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Đàm Văn H, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1975; sinh trú quán: thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 05/10; con ông Đàm Cao V và bà Hoàng Thị K (đều đã chết); tiền án: 02 tiền án (01 tiền án tội "Cướp tài sản"; 01 tiền án tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"); tiền sự: Không (vắng mặt).

Với sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y (theo Giấy ủy quyền ngày 04 tháng 03 năm 2024).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y: Bà Vũ Thị Xuân, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Đàm Văn H có nơi cư trú ổn định tại thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc và là đối tượng nghiện ma túy Heroine từ năm 1998. Ngày 25/01/2024, Đàm Văn H có đơn đề nghị Trạm y tế xã Đ xác định tình trạng nghiện ma túy đối với H. Trạm y tế xã Đ tiến hành theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy, kết quả, tại Phiếu kết quả ngày 29/01/2024, Trạm y tế xã Đ kết luận: Đàm Văn H là người nghiện chất ma túy loại Heroine. Tại Biên bản ghi lời khai ngày 29/01/2024 và các biên bản làm việc tiếp theo Đàm Văn H xác định nghiện Heroine từ năm 1998, sử dụng bằng phương thức hít ma túy vào cơ thể, tần suất 01-02 lần/tuần, bản thân H đã tự cai nghiện ở nhà nhưng không cai nghiện được, kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã Đ là khách quan. Sau khi có kết quả tình trạng ma túy, ngày 29/01/2024, Công an xã Đ đã thông báo cho H biết việc đăng ký tự nguyện cai nghiện trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 29/01/2024. Hết thời hạn nêu trên H không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ngày 07/02/2024 Ủy ban nhân dân xã

Đ đã lập biên bản vi phạm về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện đối với Đàm Văn H. Ngày 08/02/2024, UBND xã Đ ra thông báo về việc lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc đối với H và giao H cho bà Đỗ Thị H1,vợ của H quản lý trong thời gian lập hồ sơ. H được đọc hồ sơ và nhất trí không có ý kiến gì. Đến ngày 19/02/2024, Ủy ban nhân dân xã Đ có văn bản số 20/ĐN-CNBB đề nghị phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đàm Văn H. Ngày 20/02/2024, phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y có văn bản số 07/ĐN-CNBB và chuyển toàn bộ hồ sơ, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đàm Văn H theo thẩm quyền.

Tại phiên họp, đại diện phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y giữ nguyên ý kiến và đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đàm Văn H với thời hạn từ 18 tháng đến 21 tháng tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu ý kiến: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96; Điều 103; khoản 2 Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 106; Điều 107; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính. Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Điều 41, Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Căn cứ Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, đề nghị: Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đàm Văn H. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 18 tháng đến 20 tháng.

Người bị đề nghị vắng mặt nên không có ý kiến gì.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp và trên cơ sở ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, của Kiểm sát viên thấy:

Tài liệu có trong hồ sơ đề nghị được thu thập đầy đủ, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Điều 41, Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử lý vi phạm hành chính: Quá trình làm việc H đã thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình, đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Đàm Văn H xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tác hại cho sức khoẻ, phẩm giá, thiệt hại về tài sản của đối tượng và gia đình. Hành vi của Đàm Văn H đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa

vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đàm Văn H theo đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Y là phù hợp.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, khoản 2 Điều 104, khoản 2 Điều 105, Điều 106, Điều 107, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đàm Văn H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm 08 (tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định, Viện kiểm sát nhân dân huyện có quyền kháng nghị, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện có quyền kiến nghị; người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại quyết định này trong hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, phòng Lao động thương binh và xã hội huyện phối hợp với Công an huyện Y đưa Đàm Văn H vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Phòng LĐ-TB & XH huyện Y;
- Cơ sở cai nghiện tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Đ;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Song Lưu